TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HS-ST
Ngày: 31 - 5 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thế Phương
Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Quang
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Ngọc Tươi
Bà Nguyễn Thị Lý
Bà Đặng Thị Hằng

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa***: Ông Lê Văn Cao - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2023/TLST-HS ngày 24/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2023/QĐXXST-HS ngày 11/5/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vũ Văn H, sinh ngày 05/4/2005 tại tỉnh Đồng Nai.

CCCD số: 0752050099xx cấp ngày 13 tháng 5 năm 2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 5, ấp 3, xã V, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Ấp 6, xã V, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Vũ Sĩ Kh, sinh năm 1979 và bà Trần Thị Như X, sinh năm 1981. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 31/7/2022, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 171/LTG ngày 09/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh

Đồng Nai. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

2. Họ và tên: Đào Thái B, sinh ngày 11/12/2005 tại tỉnh Đồng Nai.

CCCD số : 0752050096yy cấp ngày 28 tháng 8 năm 2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp L, xã Đ, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Ấp L, xã Đ, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn Th, sinh năm 1986 và bà Hà Thị N, sinh năm 1987. Bị cáo là con một trong gia đình và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 31/7/2022, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 172/LTG ngày 09/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

- Bị hại: Anh Nguyễn Trọng Đ, sinh ngày 17/7/2006.

Địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Nai (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại (cha của bị hại): Ông Nguyễn Trọng T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Xã T, huyện B, tỉnh Đồng Nai

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Vũ Văn H: Bà Trần Thị Như X, sinh năm 1981 (Mẹ của bị cáo).

Nơi cư trú: Xã V, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đào Thái B: Bà Hà Thị N, sinh năm 1987 (Mẹ của bị cáo).

Nơi cư trú: Ấp L, xã Đ, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

- Người bào chữa cho bị cáo H, B theo quy định: Luật sư Bùi Quang V, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai.

(Các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của các bị cáo, Luật sư bào chữa cho các bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Vũ Văn H, sinh ngày 05/4/2005; Đào Thái B, sinh ngày 11/12/2005 và cháu Nguyễn Trọng Đ, sinh ngày 17/7/2006, Hộ khẩu thường trú: Ấp 5, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Nai là bạn bè quen biết nhau ngoài xã hội. H là bạn trai của cháu Lương Hoàng Quỳnh Nh, sinh ngày 22/02/2008, Hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã Q, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

Ngày 29/7/2022, Vũ Văn H cùng Đào Thái B đến phòng trọ số 03 thuộc dãy phòng trọ của bà Nguyễn Thị Trà G, sinh năm 1975, ấp P, xã Q, huyện B, tỉnh Đồng Nai chơi, tại đây có cháu Nguyễn Trọng Đ và cháu Lương Hoàng Hoài Th, sinh ngày 17/5/2006, Hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã Q, huyện B, tỉnh Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai (chị ruột của Nh); chị Lê Thanh Th, sinh năm 2000, Hộ khẩu thường trú: ấp Xóm Lớn, xã A, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (bạn của cháu Th), cháu Phạm Hữu L, sinh năm 2002, Hộ khẩu thường trú: Ấp G, xã G, huyện C, tỉnh Cà Mau. Do H và cháu Nh xảy ra mâu thuẫn cãi nhau nên H ra về, còn lại những người khác ngủ chung với nhau tại phòng trọ. Khoảng 04 giờ sáng ngày 30/7/2022, B thấy cháu Đ nằm ôm cháu Nh ngủ nên đã nhắn tin báo cho H biết. Do ghen tức, H nói B chuẩn bị dao và đi đón H, B đồng ý và đi vào bếp của phòng trọ lấy 01 con dao Thái Lan, cán màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 15cm, bản rộng khoảng 02cm bỏ vào túi quần rồi nói cháu Đ cho mượn xe đi công việc. Khi mượn được xe mô tô thì B điều khiển xe đến ấp K, xã Đ, huyện B để đón H. Khi gặp, B đã đưa cho H con dao Thái Lan mà B mang theo, H dặn B khi H đánh cháu Đ có chuyện gì thì B phụ giúp H thì B đồng ý. Sau đó, B điều khiển xe chở H phía sau cầm theo con dao Thái Lan quay lại phòng trọ số 03. Khi đến nơi, B dừng xe tắt máy đứng ngoài chờ, còn H cầm dao Thái Lan đi vào trong phòng trọ (cửa phòng trọ không đóng) thì thấy cháu Đ và cháu Nh đang nằm cạnh nhau, H cầm dao Thái Lan đâm 02 nhát vào lưng của cháu Đ, cháu Đ la lên và xin H, đồng thời cháu Nh cũng tỉnh dậy can ngăn H, nhưng H đẩy cháu Nh ra và tiếp tục đâm liên tiếp nhiều nhát vào bụng, ngực của cháu Đ. Sau khi đâm cháu Đ, H cầm dao bỏ đi ra chỗ B đang chờ sẵn và được B chở về ấp K, xã Đ, huyện B. Khi đến đoạn đường Lê Duẩn thuộc khu phố 4, thị trấn B, H vứt con dao gây án (không nhớ vị trí cụ thể). Cháu Đ được đưa đến Bệnh viện đa khoa TN, Đồng Nai cấp cứu, đến 21 giờ 14 phút ngày 01/8/2022 cháu Đ tử vong tại Bệnh viện.

Đến 13 giờ ngày 30/7/2022, H đến Công an xã Đ 1 đầu thú. Sau đó Công an xã Đ 1 đã tiến hành truy xét và đã bắt được B. Ngày 09/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh

tạm giam đối với Đào Thái B, Vũ Văn H về tội "Giết người" rồi chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai để điều tra theo thẩm quyền.

- Tang vật vụ án: 01 con dao Thái Lan, cán màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 15cm, bản rộng khoảng 02cm mà Vũ Văn H dùng đâm chết cháu Đ, trên đường bỏ trốn thì H đã vứt nên Cơ quan Công an đã truy tìm nhưng không thu hồi được.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1631/KL-KTHS ngày 18 tháng 8 năm 2022, của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận đối với Nguyễn Trọng Đ:

+ Dấu hiệu chính:

. Vết rách da, cơ đường trung đòn phải hình bầu dục, rãnh thương trước ra sau, phải sang trái xuyên vào lồng ngực, rách cơ hoành, rách thùy trái gan.

. Vết rách da, cơ ngực trái hình bầu dục, rãnh thương trước ra sau, đứt sụn sườn số 7, thủng tâm thất trái.

. 02 vết rách da, cơ bụng trái hình bầu dục, xuyên vào ổ bụng rách mặt sau dạ dày, ruột non và mạc treo đại tràng ngang.

. 02 vết rách da, cơ thắt lưng trái hình bầu dục, rãnh thương sau ra trước vào khoang sau phúc mạc trái, rách thận trái.

+ Nguyên nhân tử vong: Choáng mất máu do nhiều vết thương vùng ngực, bụng, lưng gây thủng tim, rách gan, rách thận, ruột và dạ dày. Hậu phẫu ngày 03 suy đa cơ quan.

+ Hung khí gây án: Vật sắc nhọn.

+ Cơ chế thương tích: Nạn nhân bị tác động bởi vật sắc nhọn vào vùng ngực, bụng, lưng gây thủng tim, rách gan, thận, ruột và dạ dày choáng mất máu suy đa cơ quan và tử vong.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Trọng T và bà Trần Vũ Hồng Ng (cha mẹ của nạn nhân) yêu cầu bồi thường chi phí viện phí, mai táng và tổn thất tinh thần tổng số tiền 303.500.000 đồng, ngoài ra không có yêu cầu nào khác. Gia đình bị cáo Vũ Văn H đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả số tiền 50.000.000đ, gia đình bị cáo Đào Thái B bồi thường 10.000.000đ.

2. Truy tố: Cáo trạng số 80/CT-VKS-P2 ngày 21/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Vũ Văn H, Đào Thái B về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

3. Ý kiến của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo xác định tất cả lời khai trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc hay bức cung. Kết luận điều tra cũng như bản cáo trạng truy tố

các bị cáo ra trước tòa hoàn toàn phù hợp với hành vi của các bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

4. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa:

4.1. Về tội danh, trách nhiệm hình sự, quan điểm truy tố và điều luật áp dụng:

Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Vũ Văn H, Đào Thái B về tội"Giết người".

4.2. Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4.3. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo Vũ Văn H đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả số tiền 50.000.000 đồng, gia đình bị cáo Đào Thái B bồi thường 100.000.000 đồng cho đại diện bị hại; quá trình điều tra bị cáo H ra đầu thú; Cả hai bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự.

4.4. Điều luật áp dụng và mức án đề nghị: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Văn H mức án từ 13 đến 15 năm tù, bị cáo Đào Thái B từ 07 đến 09 năm tù về tội "Giết người".

4.5. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 590, 591 Bộ luật dân sự. Đề nghị buộc đại diện hợp pháp các bị cáo Vũ Văn H, Đào Thái B phải liên đới bồi thường cho đại diện bị hại theo quy định của pháp luật.

4.6. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

5. Quan điểm của Luật sư bào chữa cho các bị cáo Vũ Văn H, Đào Thái B theo quy định của pháp luật trình bày tại bài bào chữa:

Hành vi của các bị cáo Vũ Văn H, Đào Thái B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ Luật Hình sự như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố.

Hành vi của các bị cáo H, B đã xâm hại đến quyền về tính mạng, sức khỏe của người bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, đáng bị lên án. Tuy nhiên, khi phạm tội các bị cáo H, B chưa đủ 18 tuổi, sau khi phạm tội bị cáo H đã ra đầu thú, còn bị cáo B đồng phạm với vai trò giúp sức,

các bị cáo đã ăn năn, hối cải, thành thật khai báo, chưa có tiền án, tiền sự thuộc thành phần có hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình các bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả và tại phiên tòa hôm nay thì đại diện hợp pháp của các bị cáo đã đồng ý bồi thường hết số tiền còn lại theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại. Từ trình bày trên, đề nghị Hội đồng xét xử công tâm xem xét cho các bị cáo mức hình phạt phù hợp với hành vi sai phạm của các bị cáo, mang tính giáo dục hơn là hình phạt để bị cáo có cơ hội cải tạo thành người tốt cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ, quyền được bào chữa và tự bào chữa của các bị cáo được bảo đảm. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hành vi của các bị cáo bị truy tố:

Tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Văn H, Đào Thái B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, kết luận giám định pháp y, cùng các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ trong vụ án, hành vi của các bị cáo trong vụ án này được xem xét đánh giá toàn diện trong mối quan hệ với chứng cứ khác để xác định đúng bản chất của vụ án, phù hợp với hành vi của các bị cáo thực hiện mà Kết luận điều tra cũng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã mô tả.

[2.2] Về tội danh và Điều luật áp dụng:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 30/7/2022, tại phòng trọ số 03 thuộc dãy nhà trọ tại ấp P, xã Đ 1, huyện B, tỉnh Đồng Nai, Vũ Văn H và Đào Thái B đã có

hành vi dùng dao Thái Lan đâm nhiều nhát vào lưng, bụng, ngực cháu Nguyễn Trọng Đ, sinh ngày 17/07/2006 làm cháu Đ tử vong.

Vũ Văn H là người trực tiếp dùng dao Thái Lan đâm nhiều nhát vào người cháu Nguyễn Trọng Đ làm cháu Đạt tử vong.

Đào Thái B là người người giúp sức cho Vũ Văn H đâm chết cháu Đ, cụ thể là đưa dao cho H và chở H đến phòng trọ để đâm cháu Đ và chở H bỏ trốn.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Vũ Văn H, Đào Thái B đã phạm vào tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[2.3] Đánh giá về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của bị hại. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, coi thường tính mạng sức khỏe con người, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân nơi sinh sống. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm mục đích giáo dục và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[3] Về hình phạt áp dụng cho bị cáo:

[3.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi phạm tội các bị cáo H, B chưa đủ 18 tuổi, sau khi phạm tội bị cáo H đã ra đầu thú, các bị cáo đã ăn năn, hối cải, thành thật khai báo, chưa có tiền án, tiền sự thuộc thành phần có hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình các bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả và tại phiên tòa đại diện hợp pháp cho các bị cáo cũng đồng ý tiếp tục bồi thường số tiền còn lại, đại diện hợp pháp của bị hại cũng đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai và quan điểm của luật sư bào chữa cho các bị cáo tại bài bào chữa về hành vi phạm tội, tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[5] Về phần trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị cáo H đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị cáo B đã bồi thường số tiền 100.000.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường chi phí cứu chữa, mai táng cho bị hại và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 250.000.000 đồng, gia đình các bị cáo đã bồi thường được số tiền

150.000.000 đồng, số tiền còn lại người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu gia đình các bị cáo có trách nhiệm tiếp tục bồi thường.

Đại diện hợp pháp của các bị cáo cũng đồng ý tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại, cụ thể: Mỗi đại diện hợp pháp của bị cáo H, B đồng ý bồi thường tiếp cho gia đình bị hại số tiền là 50.000.000 đồng.

Xét thấy, sự tự nguyện thỏa thuận nói trên là phù hợp với quy định của pháp luật nên ghi nhận.

[6] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí dân sự: Đại diện hợp pháp của các bị cáo H, B có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định, mỗi người số tiền là 2.500.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các Điều 136, 292, 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ điểm điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58, Điều 91, Điều 101của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); các Điều 590, 591 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn H, Đào Thái B phạm tội "Giết người".

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 7 năm 2022.

- Xử phạt bị cáo Đào Thái B 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 7 năm 2022.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bà Trần Thị Như X là người đại diện hợp pháp của bị cáo Vũ Văn H có trách nhiệm bồi thường số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) cho gia đình bị hại (Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Trọng T có quyền yêu cầu thi hành án, nhận số tiền này).

- Buộc bà Hà Thị N là người đại diện hợp pháp của bị cáo Đào Thái B có trách nhiệm bồi thường số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) cho gia đình bị hại (Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Trọng T có

quyền yêu cầu thi hành án, nhận số tiền này).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, người phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

- Bị cáo Vũ Văn H, Đào Thái B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Vũ Văn H là bà Trần Thị Như X phải chịu 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Người diện hợp pháp của bị cáo Đào Thái B là bà Hà Thị N phải chịu 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cũng bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo, Luật sư bào chữa cho các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan thi hành án hình sự tỉnh Đồng Nai;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo - Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thế Phương